**Phụ lục**

**NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỐNG KHAI THÁC HẢI SẢN BẤT HỢP PHÁP,**

**KHÔNG BÁO CÁO VÀ KHÔNG THEO QUY ĐỊNH ĐẾN THÁNG 4 NĂM 2024**

*(Kèm theo Công điện số /CĐ-TTg ngày tháng 11 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ)*

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

| **STT** | **Nội dung** | **Đơn vị chủ trì** | **Đơn vị phối hợp** | **Thời gian hoàn thành** | **Sản phẩm** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **I. VỀ THÔNG TIN TRUYỀN THÔNG, TUYÊN TRUYỀN TẬP HUẤN PHÁP LUẬT** |
|  | Tiếp tục triển khai thực hiện các hình thức, hoạt động thông tin truyền thông phù hợp cả trong nước và trên diễn đàn quốc tế về nỗ lực chống khai thác IUU của Việt Nam; tuyên truyền, tập huấn các quy định pháp luật chống khai thác IUU cho cộng đồng ngư dân và các tổ chức, cá nhân có liên quan. | Các Bộ: Thông tin và Truyền thông, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương ven biển | Cơ quan truyền thông, thông tấn báo chí | Hàng ngày | Phóng sự, diễn đàn, đối thoại, các lớp tuyên truyền, tập huấn; tờ rơi; các bản tin tuyên truyền trên phát thanh, truyền hình, báo giấy, báo điện tử, đài thông tin duyên hải… |
| **II. VỀ KHUNG PHÁP LÝ, CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH** |
| 1 | Rà soát, nghiên cứu sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật theo khuyến nghị của EC tại đợt thanh tra lần thứ 4 về kiểm soát nguyên liệu thủy sản khai thác nhập khẩu bằng tàu công-ten-nơ, xử phạt hành vi vượt ranh giới cho phép trên biển được phát hiện qua hệ thống giám sát tàu cá tại dự thảo sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 26/2019/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản và dự thảo thay thế Nghị định số 42/2019/NĐ-CP của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản. | Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Các Bộ: Tư pháp, Tài chính và cơ quan, đơn vị liên quan | Trước ngày 30/11/2023 | Nghị định sửa đổi được Chính phủ ban hành và tổ chức thực hiện |
| 2 | Ban hành cơ chế, chính sách chuyển đổi, hỗ trợ sinh kế cho ngư dân tự nguyện không tham gia hoạt động khai thác thủy sản hoặc tàu cá không còn đủ điều kiện theo quy định. | UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương ven biển | Các Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tư pháp, Tài chính, Thông tin và Truyền thông | Trước ngày 31/12/2023 | Cơ chế, chính sách được ban hành và tổ chức thực hiện |
| **III. VỀ QUẢN LÝ ĐỘI TÀU VÀ THEO DÕI, KIỂM TRA, KIỂM SOÁT HOẠT ĐỘNG TÀU CÁ** |
| **1. Về quản lý đội tàu** |
| 1.1 | Tổng kiểm tra, rà soát toàn bộ các tàu cá trên địa bàn đảm bảo nắm chắc thực trạng (số lượng tàu, tàu cá đã hoặc chưa hoặc hết hạn đăng ký, đăng kiểm, cấp phép; tàu cá đã chuyển nhượng, mua bán, xóa đăng ký; tàu cá hoạt động trên địa bàn ngoài tỉnh, tàu cá chưa lắp thiết bị VMS…); xử lý nghiêm, triệt để theo quy định tàu cá “03 không”, tàu cá không đủ điều kiện tham gia khai thác thủy sản. | UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương ven biển | Các Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Quốc phòng, Công an | Trước ngày 31/12/2023 | - Thống kê được số lượng tàu cá của địa phương.- Lập danh sách theo dõi, quản lý tàu cá “03 không”, tàu cá không đủ điều kiện theo quy định. |
| 1.2 | Tổ chức làm việc, trực tiếp hướng dẫn từng chủ tàu thủ tục đăng ký, đăng kiểm, cấp giấy phép và cập nhật 100% dữ liệu tàu cá vào Cơ sở dữ liệu nghề cá quốc gia (VNFishbase). | UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương ven biển | Các Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Quốc phòng, Công an | Hàng ngày | 100% tàu cá được đăng ký, đăng kiểm, cấp giấy phép và dữ liệu tàu cá được cập nhật, theo dõi, quản lý |
| 1.3 | Tiếp tục áp dụng biện pháp xử lý không cho tàu HAVUCO2 rời cảng cho đến khi tàu này có số đăng ký do quốc gia mua tàu cấp | UBND tỉnh Khánh Hòa | Các Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Quốc phòng, Công an, Ngoại giao | Hàng ngày | Đảm bảo theo quy định pháp luật Việt Nam và thông lệ quốc tế |
| **2. Về theo dõi, kiểm tra, kiểm soát hoạt động tàu cá** |
| 2.1 | 100% tàu cá có chiều dài từ 15 mét trở lên ra vào cảng (kể cả cảng cá tư nhân), xuất nhập bến phải đảm bảo đầy đủ giấy tờ *(đăng ký, đăng kiểm, cấp phép, đánh dấu tàu cá)* đặc biệt thiết bị VMS trên tàu phải hoạt động liên tục theo quy định. | Bộ Quốc phòng, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương ven biển | Các Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công an, Thông tin và Truyền thông | Hàng ngày | 100% tàu cá đủ điều kiện (đăng kiểm, đánh dấu, giấy phép, thiết bị VMS hoạt động) mới cho phép hoạt động khai thác |
| 2.2 | Quản lý, kiểm soát 100% tàu cá tỉnh khác hoạt động trên địa bàn tỉnh, thiết lập cơ chế chia sẻ, trao đổi thông tin giữa các địa phương có liên quan để kịp thời ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm khai thác IUU.  | Bộ Quốc phòng, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương ven biển | Các Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công an | Hàng ngày | Nắm được thực trạng tàu cá đang hoạt động tại địa phương, thường xuyên chia sẻ thông tin và kịp thời xử lý các trường hợp vi phạm |
| 2.3 | Theo dõi, giám sát 100% tàu cá hoạt động trên biển qua hệ thống giám sát tàu cá, nắm rõ và xử lý nghiêm từng trường hợp vi phạm quy định về mất kết nối VMS *(không báo cáo vị trí 6 tiếng một lần, mất kết nối quá 10 ngày không đưa tàu về bờ, mất kết nối trên 6 tháng, 01 năm; lập danh sách theo dõi, xử lý đến cùng các vụ việc vi phạm)*. | Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương ven biển | Các Bộ: Quốc phòng, Công an, Thông tin và Truyền thông | Hàng ngày | - Thông báo yêu cầu tàu vượt ranh giới trên biển quay về vùng biển Việt Nam, thiết bị VMS hư hỏng duy trì liên lạc và quay về bờ sửa chữa theo quy định.- Lập danh sách theo dõi, xử lý đến cùng các vụ việc vi phạm. |
| **IV. VỀ XÁC NHẬN, CHỨNG NHẬN VÀ TRUY XUẤT NGUỒN GỐC THỦY SẢN KHAI THÁC** |
| **1. Về xác nhận, chứng nhận và truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác trong nước** |
| 1.1 | 100% tàu cá có chiều dài từ 15 mét trở lên bốc dỡ sản phẩm thủy sản khai thác tại cảng cá (kể cả cảng cá tư nhân, bến cá…) phải được giám sát và truy xuất nguồn gốc *(đảm bảo về Nhật ký khai thác, dữ liệu VMS, sản lượng và thành phần loài phù hợp với nghề khai thác, đặc biệt lưu ý đối với các trường hợp chuyển tải trên biển, sản lượng đối với loài cá ngừ vây vàng, mắt to, cá cờ kiếm… cần phải theo dõi, kiểm soát chặt chẽ)*. | UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương ven biển | Các Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Quốc phòng, Công an | Hàng ngày | Sản phẩm thủy sản khai thác không vi phạm khai thác IUU |
| 1.2 | Thực hiện đúng quy định công tác xác nhận, chứng nhận sản phẩm thủy sản khai thác trong nước, nghiêm cấm và xử lý nghiêm các trường hợp hợp thức hóa hồ sơ (nếu đủ căn cứ xử lý hình sự); đặc biệt tập trung vào các loài cá ngừ vây vàng, mắt to, cá cờ kiếm. | UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương ven biển | Các Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Quốc phòng, Công an | Hàng ngày | Đảm bảo 100% hồ sơ xác nhận, chứng nhận đúng theo quy định của pháp luật |
| 1.3 | Tổng rà soát các doanh nghiệp xuất khẩu thủy sản sang thị trường châu Âu đảm bảo hồ sơ đầy đủ, hợp pháp, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm (nếu đủ căn cứ xử lý hình sự); đặc biệt tập trung vào các lô hàng đối với các loài cá ngừ vây vàng, mắt to, cá cờ kiếm. | UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương ven biển | Các Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Quốc phòng, Công an, Tài chính | Hàng ngày | Đảm bảo 100% hồ sơ các lô hàng xuất khẩu sang thị trường EU không vi phạm IUU |
| 1.4 | Hoàn thiện, đưa vào sử dụng Hệ thống truy xuất nguồn gốc điện tử để theo dõi, kiểm soát tính minh bạch, hợp pháp theo quy định công tác xác nhận, chứng nhận nguồn gốc sản phẩm thủy sản khai thác trong nước. | Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương ven biển, Các Bộ: Quốc phòng, Công an | Trước ngày 31/12/2023 | Phần mềm được triển khai thực hiện đồng bộ từ Trung ương đến địa phương |
| 1.5 | Tiếp tục điều tra, xác minh, xử lý nghiêm các vi phạm (nếu đủ căn cứ xử lý hình sự) đối với các Doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh *(Công ty TNHH T&H, Công ty TNHH Thịnh Hưng, Công ty TNHH Cát Tiên)* | UBND tỉnh Khánh Hòa | các Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công an, Quốc phòng, Tài chính | Trước ngày 30/11/2023 | Xử lý nghiêm theo quy định các trường hợp vi phạm |
| **2. Về kiểm soát sản phẩm thủy sản khai thác được nhập khẩu bằng tàu Công ten nơ** |
|  | Kiểm soát theo quy định các lô hàng nhập khẩu sản phẩm thủy sản khai thác đối với loài cá cờ kiếm, cá ngừ vây ngực dài bằng tàu công-ten-nơ. | Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Các Bộ: Quốc phòng, Tài chính, Giao thông vận tải, Công an; UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương ven biển | Hàng ngày | Giám sát chặt chẽ sản phẩm thủy sản khai thác được nhập khẩu bằng tàu công-ten-nơ không vi phạm khai thác IUU |
| **V. VỀ THỰC THI PHÁP LUẬT, XỬ LÝ VI PHẠM** |
| 1 | Thực hiện các biện pháp mạnh không để tàu cá vi phạm khai thác hải sản bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài; điều tra, xử phạt 100% các trường hợp vi phạm. | Bộ Quốc phòng, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương ven biển | Các Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công an, Ngoại giao | Hàng ngày | Chấm dứt tàu cá vi phạm; 100% trường hợp vi phạm đều bị xử phạt |
| 2 | Xác minh, xử phạt 100% các trường hợp vi phạm quy định về mất kết nối VMS theo quy định, vượt ranh giới cho phép trên biển, tàu cá không thực hiện sang tên, đổi chủ theo quy định. | Bộ Quốc phòng, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương ven biển | Các Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công an, Ngoại giao | Thường xuyên | 100% trường hợp vi phạm đều bị xử phạt |
| 3 | Điều tra, xử lý triệt để các trường hợp tàu cá gửi thiết bị VMS trên tàu cá khác, tàu cá tiếp tay, vận chuyển thiết bị VMS của tàu cá khác. | Bộ Công an, Quốc phòng, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương ven biển | Các Bộ: Ngoại giao, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Thường xuyên | 100% các vụ việc vi phạm đều bị xử phạt |
| 4 | Tích cực nắm thông tin tàu cá bị nước ngoài bắt giữ, thu thập các bản án, chứng cứ cung cấp cho lực lượng chức năng trong nước điều tra, xử lý dứt điểm các trường hợp vi phạm. | Bộ Ngoại giao, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an | Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương ven biển | Thường xuyên | Xử lý dứt điểm các trường hợp vi phạm |
| 5 | Khẩn trương củng cố, truy tố xét xử hành vi môi giới, móc nối đưa tàu cá, ngư dân đi khai thác bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài. | Bộ Công an | Các Bộ: Quốc phòng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ngoại giao, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương ven biển | Thường xuyên | Truy tố, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm |
| **VI. VỀ HỢP TÁC QUỐC TẾ** |
| 1 | Đàm phán, ký kết và tổ chức thực hiện đường dây nóng giữa Việt Nam và các nước Thái Lan, In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a. | Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Các Bộ: Quốc phòng, Tư pháp, Ngoại giao, Công an | Thường xuyên | Các đường dây nóng được ký kết |
| 2 | Tổ chức các Đoàn công tác liên ngành làm việc với các nước bắt giữ, xử lý tàu cá, ngư dân Việt Nam  | Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Các Bộ: Quốc phòng, Tư pháp, Ngoại giao, Công an và UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương ven biển | Thường xuyên | Nắm bắt tình hình, có biện pháp xử lý các trường hợp vi phạm. |